

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: **Cung cấp máy lạnh cho Bộ môn Xét nghiệm, Trường Điều dưỡng-Kỹ thuật y học tại 131 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Đông, TP.HCM.**
- Nguồn vốn: **Nguồn Kinh phí hoạt động thường xuyên của Trường**
- Địa điểm thực hiện: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 217 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giá gói thầu: **164.868.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tư triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng./.)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung :

- Hàng hóa mới 100% có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau: Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu (kèm bản dịch sang tiếng Việt đối với các tài liệu sử dụng tiếng nước ngoài và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch). Trường hợp, Bản dịch tiếng Việt có nội dung sai khác với tài liệu tiếng Anh thì việc xem xét đánh giá sẽ dựa trên Bản phát hành từ hãng sản xuất. Nhà thầu sử dụng công cụ đánh dấu (highlight): tên hàng hóa, model, nội dung kỹ thuật chứng minh tính đáp ứng của hàng hóa tại các file tài liệu đính kèm để phục vụ cho quá trình đánh giá được thuận tiện.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật của các nhà thầu nêu trong E-HSDT phải thể hiện trên catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật.

- Có bảng so sánh cấu hình, tham chiếu tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị chào thầu với các trang trong catalogue hoặc các tài liệu kỹ thuật của thiết bị do hãng sản xuất phát hành.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể :

- Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu về cấu hình, đặc tính, thông số kỹ thuật và các yêu cầu khác như quy định dưới đây và là mức yêu cầu tối thiểu phải đạt hoặc chấp nhận được.

1. Máy lạnh âm trần 4.5hp

STT	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không Đạt
I	Yêu cầu chung		
	Hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau	Đáp ứng	Không đáp ứng
II	Yêu cầu về kỹ thuật		
	Công suất lạnh: - 4,5 HP - ≥ 12 kW - ≥ 42000 BTU	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Nguồn điện: 380-415/3/50 V/Ph/Hz	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Điện năng tiêu thụ lạnh: ≥ 4000 W	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Dòng điện định mức: ≤ 6.4 A	Đáp ứng	Không đáp ứng
IV	Yêu cầu khác		
	Thời gian cung cấp và lắp đặt hàng hóa: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Thời gian bảo hành kể từ khi nghiệm thu: ≥ 12 tháng	Đáp ứng	Không đáp ứng

1. Máy lạnh âm trần 5hp

STT	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không Đạt
I	Yêu cầu chung		
	Hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau	Đáp ứng	Không đáp ứng
II	Yêu cầu về kỹ thuật		
	Công suất lạnh: - 5 HP - ≥ 12 kW	Đáp ứng	Không đáp ứng

	- ≥ 50000 BTU		
	Nguồn điện: 380-415/3/50 V/Ph/Hz	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Điện năng tiêu thụ lạnh: $\geq 4500W$	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Dòng điện định mức: $\leq 7.5A$	Đáp ứng	Không đáp ứng
IV	Yêu cầu khác		
	Thời gian cung cấp và lắp đặt hàng hóa: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng	Đáp ứng	Không đáp ứng
	Thời gian bảo hành kể từ khi nghiệm thu: ≥ 12 tháng	Đáp ứng	Không đáp ứng

Ghi chú:

Nhà thầu phải kê khai hãng sản xuất của hàng hóa trong Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho nhiều hơn một đơn vị tính của hàng hóa (hai cái, hai chiếc...) thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ để xác định số lượng tương ứng với từng hãng sản xuất. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSĐT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Khi có sự nghi ngờ về tính xác thực của tài liệu. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp bản gốc của nhà sản xuất hoặc đại diện hợp pháp của nhà sản xuất tại Việt Nam để đối chiếu với tài liệu nhà thầu nộp tại E-HSĐT. Nhà thầu không cung cấp được bản gốc trong thời gian yêu cầu thì Chủ đầu tư sẽ đánh giá theo E-HSĐT đã nộp. Trường hợp Chủ đầu tư có tài liệu chứng minh nhà thầu gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu sẽ bị xử lý theo quy định

Bất kỳ thương hiệu mã hiệu danh từ riêng (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật chỉ mang tính chất minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng tính năng kỹ thuật khó mô tả. nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ nhà sản xuất thương hiệu mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật đặc tính kỹ thuật tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt" hơn so với yêu cầu nêu trong E-HSMT. Đối với các thông số kỹ thuật được nhà thầu cho là tương đương hoặc ưu việt hơn thì cần phải chứng minh bằng các tài liệu thử nghiệm của cơ quan kiểm định độc lập hoặc các dẫn chứng khoa học cụ thể từ các cơ quan kiểm định có uy tín.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Không áp dụng